

NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG SUY THOÁI TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THEO QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH

ThS. NGUYỄN THỊ THẢO (*)

Tóm tắt: Nhận diện và đấu tranh phòng, chống suy thoái trong cán bộ, đảng viên vừa là nhiệm vụ cấp bách của toàn Đảng, vừa là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải kiên quyết, kiên trì với nỗ lực cao và phải thực hiện nhiều giải pháp cụ thể gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Trong giai đoạn hiện nay, để thực hiện tốt nhiệm vụ đó, cần nghiêm túc quán triệt quan điểm của Hồ Chí Minh về nhận diện và đấu tranh phòng, chống suy thoái trong cán bộ, đảng viên.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; đấu tranh phòng, chống suy thoái trong cán bộ, đảng viên

1. Nhận diện những biểu hiện suy thoái trong cán bộ, đảng viên

Ngay từ những năm đầu trở thành Đảng cầm quyền, trong *Thư gửi các đồng chí Bắc Bộ* (ngày 1/3/1947) và *Thư gửi các đồng chí Trung Bộ* (năm 1947), Hồ Chí Minh đã chỉ ra nhiều căn bệnh của cán bộ, đảng viên, như địa phương chủ nghĩa, óc bè phái, óc quân phiệt, quan liêu, óc hẹp hòi, ham chuộng hình thức,

làm việc lối bàn giấy, vô kỉ luật, kỉ luật không nghiêm, ích kỉ, hủ hóa. Tháng 10/1947, trước thực tế việc chấn chỉnh trong cán bộ, đảng viên chuyển biến chậm, Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* nhằm chỉ ra hàng loạt căn bệnh trong mỗi cán bộ, đảng viên. Đến năm 1969, trong tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*, Hồ Chí Minh tiếp tục chỉ ra 10 bệnh nguy hiểm đối với Đảng nảy sinh từ chủ nghĩa cá nhân: Quan liêu, tham nhũng, lười biếng, kiêu ngạo, hiếu danh, hủ danh vô thực (làm ít, báo cáo khoe khoang nhiều), cận thị (chỉ thấy cái vụn vặt, không thấy cái lớn, cái quan trọng), tị nạnh, xu nịnh

(*) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

a dua, kéo bè kéo cánh. Ngày nay, những căn bệnh này biểu hiện một cách biến tướng trong không ít cán bộ, đảng viên. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt tự phê bình và phê bình để nhận diện, tự “bắt bệnh” của chính mình, trước khi “bắt bệnh” cho người khác.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi người, mỗi tổ chức, bên cạnh những mặt tốt cũng còn tồn tại những khuyết điểm, hạn chế. Nếu không nhận diện đúng khuyết điểm, sai lầm để sửa chữa sẽ rất nguy hiểm, giống như người bị bệnh mà không uống thuốc làm cho bệnh ngày càng nặng và khó chữa. Hồ Chí Minh nhắc nhở “Thang thuốc hay nhất là *thiết thực phê bình và tự phê bình*”⁽¹⁾, trong đó, tự phê bình là biện pháp tốt nhất để “bắt bệnh”. Người yêu cầu, tự phê bình và phê bình phải triệt để, thật thà, nghiêm túc, không nể nang, không thêm bớt để vạch rõ cả ưu điểm, khuyết điểm. Qua phê bình, mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận rõ ưu điểm để phát huy và sửa chữa khuyết điểm, hạn chế.

Từ các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, có thể khái quát 3 căn bệnh đặc biệt nghiêm trọng trong mỗi cán bộ, đảng viên: Bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi và bệnh ba hoa. 3 căn bệnh này đẻ ra hàng trăm thứ bệnh khác. Mỗi căn bệnh đều có nguyên nhân và những biểu hiện cụ thể khác nhau.

Bệnh chủ quan, theo Hồ Chí Minh, nguyên nhân là do kém lí luận, khinh lí luận, hoặc lí luận suông. Biểu hiện của căn bệnh này là lười học tập lí luận chính trị, nhận thức không đúng về vai trò của lí luận đối với thực tiễn. Thực tế cho thấy, Đảng luôn quan tâm đào tạo, bồi dưỡng trình độ lí luận chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lí các cấp, song, không ít cán bộ không nhận thức rõ tầm quan trọng của lí luận và học tập lí luận chính trị, dẫn đến học cho qua, học để chuẩn hóa, học không đi đôi với hành, học một đàng làm một nẻo. Đặc biệt, trước yêu cầu hiện nay, nhiều vấn đề lí luận cần được bổ sung, phát triển như lí luận về Đảng cầm quyền, về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, lí luận về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa... thì

căn bệnh kém lí luận, khinh lí luận càng đặc biệt nguy hại.

Bệnh chủ quan còn biểu hiện ở việc coi thường ý kiến của người khác, không tiếp thu, lắng nghe ý kiến của tập thể, nhân dân, cho mình là tài giỏi, đứng trên người khác, coi khinh người khác. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã chỉ rõ 2 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên gắn liền với căn bệnh chủ quan theo quan điểm của Hồ Chí Minh: (1) “Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lí luận và học tập lí luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”; (2) “Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lí của người khác”⁽²⁾. Do đó, việc nhận diện đúng căn bệnh chủ quan là rất quan trọng để tìm ra các biện pháp khắc phục.

Bệnh hẹp hòi, theo Hồ Chí Minh, là căn bệnh rất nguy hiểm mà nhiều cán bộ, đảng viên đang mắc phải, ảnh hưởng đến sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Biểu hiện của bệnh hẹp hòi: “chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng tham danh vọng, tham địa vị, đim người giỏi, bệnh hủ hoá, v.v.”⁽³⁾. Trong các căn bệnh đó, chủ nghĩa cá nhân đẻ ra hàng trăm thứ bệnh khác: Bệnh tham lam, bệnh lười biếng, bệnh kiêu ngạo; bệnh hiếu danh; thiếu kỉ luật; óc hẹp hòi; óc địa phương; óc lãnh tụ.

Hiện nay, căn bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên biểu hiện cụ thể ở sự suy thoái về đạo đức, lối sống mà Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã chỉ rõ: cơ hội, vụ lợi, đố kị, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, cục bộ, bè phái, háo danh, phô trương, quan liêu, thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm, tham nhũng, lạm quyền, lộng quyền....

Bệnh ba hoa, Hồ Chí Minh đã chỉ ra các biểu hiện đó là: Dài dòng, rỗng tuếch; cầu kì;

khô khan, lúng túng; báo cáo lỏng lẻo; lụp chụp câu thả; bệnh theo “sáo cũ”; nói không ai hiểu; bệnh hay nói chữ. Nếu như bệnh chủ quan là do khuyết điểm về tư tưởng, bệnh hẹp hòi là khuyết điểm về đạo đức, thì bệnh ba hoa là khuyết điểm về cách nói và cách viết. Đây là căn bệnh rất nguy hiểm, cần được khắc phục trong cán bộ, đảng viên. Hiện nay, căn bệnh này tồn tại ở một số cán bộ, đảng viên với các biểu hiện, như không bám sát thực tiễn, hứa nhiều làm ít, nói hay làm dở, trong báo cáo, trong tự phê bình và phê bình thì thành tích nhiều khuyết điểm ít... Vì vậy, những biểu hiện này nếu không được khắc phục sẽ ảnh hưởng rất lớn đến uy tín của Đảng, làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với cán bộ, đảng viên và sự lãnh đạo của Đảng. Bởi vì, chính từ căn bệnh này làm cho nhiều cán bộ, đảng viên không nhìn nhận, đánh giá được thực chất chất lượng của cá nhân, tổ chức, ảnh hưởng đến các mặt của công tác xây dựng Đảng...

Như vậy, từ ba căn bệnh mà Chủ tịch Hồ Chí Minh cảnh báo đối với cán bộ, đảng viên trong những năm đầu Đảng cầm quyền đến nay vẫn tồn tại dưới những biểu hiện khác nhau, tinh vi và khó nhận diện hơn. Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, mỗi cán bộ, đảng viên phải thẳng thắn “tự bắt bệnh” để có biện pháp “chữa bệnh”.

2. Đấu tranh phòng, chống suy thoái trong cán bộ, đảng viên

Nhận diện đúng những sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên là rất quan trọng, song, quan trọng hơn là phải quyết tâm sửa chữa khuyết điểm. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “bệnh chủ quan, bệnh ích kỷ, bệnh hẹp hòi, v.v, mỗi chứng bệnh là một kẻ địch. Mỗi kẻ địch bên trong là một bạn đồng minh của kẻ địch bên ngoài. Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra. Vì vậy, ta phải ra sức đề phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó”⁽⁴⁾. “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi

ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng”⁽⁵⁾. Chỉ có như vậy thì công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng mới đạt hiệu quả. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ khẳng định sự nguy hiểm của các bệnh, mà còn chỉ ra biện pháp để “trị bệnh”.

Đối với bệnh chủ quan, nhất là kém lý luận, khinh lý luận, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận”. Đối với bệnh hẹp hòi, Người nhắc nhở “phải kiên quyết chữa ngay bệnh ấy, mỗi một đảng viên, mỗi một bộ phận, mỗi một lời nói, việc làm, tuyệt đối phải nhằm vào lợi ích của toàn cuộc, lợi ích của toàn Đảng”⁽⁶⁾. Đối với bệnh ba hoa, Người nêu lên “liều thuốc” mà “mọi người phải hiểu, phải nhớ, phải thực hành: (1) Phải học cách nói của quần chúng. Chớ nói như cách giảng sách. Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng; (2) Phải luôn luôn dùng những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu; (3) Khi viết, khi nói, phải luôn luôn làm thế nào cho ai cũng hiểu được. Làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình. Bao giờ cũng phải tự hỏi: “Ta viết cho ai xem? Nói cho ai nghe?”; (4) Chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết; (5) Trước khi nói, phải nghĩ cho chín, phải sắp đặt cẩn thận. Phải nhớ câu tục ngữ: “Chớ ba quanh mới nằm. Người ba năm mới nói”. Sau khi viết rồi, phải xem đi xem lại ba, bốn lần. Nếu là một tài liệu quan trọng, phải xem đi xem lại chín, mười lần”⁽⁷⁾. Những biện pháp mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra có ý nghĩa rất quan trọng, giúp mỗi cán bộ, đảng viên, soi chiếu để thực hành “chữa bệnh”.

Việc mỗi cán bộ, đảng viên, cơ quan, tổ chức tự “chữa bệnh” là rất quan trọng, cần được thực hiện nghiêm túc với quyết tâm cao. Đây là cách tốt nhất để trị dứt điểm căn bệnh, làm cho cơ thể Đảng khỏe mạnh, như Người từng nhắc nhở: “Ngay từ bây giờ, các

cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải *thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình*. Hễ thấy khuyết điểm phải *kiên quyết tự sửa chữa, và giúp đồng chí mình sửa chữa*. Phải như thế, Đảng mới chóng phát triển, công việc mới chóng thành công⁽⁸⁾. Nếu không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm, thì cũng như giấu giếm tật bệnh trong mình, không dám uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm, nguy đến tính mệnh.

Trong giai đoạn hiện nay, đề đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, mỗi *cán bộ, đảng viên phải tự “chữa bệnh” và thực hiện tốt 2 nhiệm vụ sau*:

Một là, phải thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc lên trên hết

Đạo đức cách mạng là tiêu chuẩn hàng đầu của người cán bộ, đảng viên. Đạo đức cách mạng không phải từ “trên trời sa xuống” nó do quá trình phấn đấu rèn luyện bền bỉ mà nên. Có đạo đức cách mạng đã khó, rèn luyện đạo đức cách mạng còn khó hơn gấp nhiều lần, nhất là trước lối sống thực dụng, chủ nghĩa cá nhân của một bộ phận cán bộ, đảng viên ngày càng phát triển. Đạo đức cách mạng luôn đối lập với chủ nghĩa cá nhân. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng so sánh “Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân ví như lúa với cỏ dại. Lúa phải được chăm bón rất khó nhọc mới tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù. Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện gian khổ mới có được. Còn tư tưởng cá nhân thì cũng như cỏ dại, sinh sôi, nảy nở rất dễ⁽⁹⁾”. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện thông qua những việc làm cụ thể, thực hiện vai trò, trách nhiệm trong mối quan hệ với chính mình, với tổ chức, với nhân dân và với công việc. Để rèn luyện đạo đức cách mạng, trở thành người cách mạng chân chính, mỗi cán bộ, đảng viên phải “lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày

càng ít, mà những tính tốt như sau, ngày càng thêm⁽¹⁰⁾. Cụ thể, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng yêu cầu, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của dân tộc lên trên lợi ích cá nhân: “lợi ích của cá nhân nhất định phải phục tùng lợi ích của Đảng... Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau. Đó là nguyên tắc cao nhất của Đảng. Đó là “tính Đảng”⁽¹¹⁾”.

Hai là, phải thường xuyên học tập, bồi dưỡng, tự nâng cao trình độ lí luận chính trị, cảnh giác và đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch

Học tập, bồi dưỡng, tự nâng cao trình độ lí luận chính trị là bổn phận suốt đời của mỗi cán bộ, đảng viên. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xao nhãng việc học tập là khuyết điểm rất to. Thường xuyên học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, nhất là trình độ lí luận chính trị là giải pháp quan trọng để cán bộ, đảng viên tự tạo ra “sức đề kháng” chống lại các căn bệnh của bản thân. Người căn dặn: Mỗi cán bộ, đảng viên phải *học lý luận*, phải đem lí luận *áp dụng vào công việc thực tế*. Phải chữa bệnh kém lí luận, kinh lí luận và lí luận suông. Đồng thời, cũng chỉ ra cách để học tập là nghiên cứu và thảo luận. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh khi tham gia học tập, nhất là học tập lí luận chính trị; phải nghiên cứu, xem xét kĩ lưỡng và thảo luận, tránh thụ động, một chiều, ý lại, đối phó. Việc học tập lí luận chính trị của cán bộ, đảng viên phải thể hiện bằng chương trình hành động và được áp dụng vào thực tiễn công tác.

Học tập, nâng cao trình độ lí luận chính trị còn là biện pháp quan trọng để cán bộ, đảng viên nhận diện và đấu tranh chống lại những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Ngay từ sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh báo “Bọn phản động và bọn đầu cơ là địch nhân lọt vào trong Đảng để phá hoại. Vì vậy chúng ta phải ra sức đề phòng. Mỗi khi trong Đảng có khuyết điểm thì chúng ta phải tìm

cách chớ để cho ai lợi dụng. Đó là phận sự của mỗi một đảng viên chân chính”⁽¹²⁾. Trong giai đoạn hiện nay, các thế lực thù địch sử dụng nhiều biện pháp tinh vi để thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa. Chúng dùng nhiều chiêu bài, lợi dụng những yếu kém, hạn chế trong Đảng, của cán bộ, đảng viên để kích động nhân dân, cán bộ, đảng viên nhận thức sai lệch về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, phủ nhận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải tích cực học tập, nghiên cứu lí luận, Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ thị, nghị quyết của đảng bộ, chi bộ, có khả năng tiếp nhận và sàng lọc thông tin để giữ vững lập trường, tư tưởng chính trị, kiên định Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ những nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng.

Để sửa chữa khuyết điểm, mỗi cán bộ, đảng viên phải xây dựng chương trình, kế hoạch học tập rõ ràng. Theo Hồ Chí Minh: “Đặt ra *kế hoạch* thật tốt, thật sát là rất cần, nhưng đó chỉ là bước đầu. Kế hoạch 10 phần thì *biện pháp* cụ thể phải 20 phần, *chỉ đạo thực hiện* sát sao phải 30 phần. Có như thế mới chắc chắn hoàn thành tốt kế hoạch”⁽¹³⁾. Thẩm nhuần sâu sắc quan điểm của Hồ Chí Minh, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương

khóa XII chỉ rõ: “Hàng năm, người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên có cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””⁽¹⁴⁾. Bên cạnh đó, cần thực hiện nghiêm Công văn số 2952-CV/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương ngày 20/6/2017 về việc xây dựng cam kết, kế hoạch thực hiện các nghị quyết, quy định của Đảng theo từng năm và phải đặt dưới sự theo dõi, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy; đồng thời, phải xác định rõ các nội dung và biện pháp thực hiện.

“Bất bệnh” và “chữa bệnh” trong cán bộ, đảng viên là biện pháp quan trọng để nhận diện và đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống nhằm xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải thẩm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tăng cường học tập chỉ thị nghị quyết của Đảng để “bất bệnh” và “chữa bệnh” nhằm xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, giữ vững được vị trí, vai trò cầm quyền trong giai đoạn hiện nay □

(1), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (10), (11) và (12) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, HN. 2011, tr.302, 276, 278-279, 279, 276, 345-346, 273, 291, 290-291 và 305

(2) và (14) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương, HN.2016, tr.28-29 và 37-38

(9) Hồ Chí Minh, *Sđđ*, t.12, tr.222

(13) Hồ Chí Minh, *Sđđ*, t.14, tr.461